

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 34/2018/HS-ST

Ngày 12 - 3 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm.

Bà Trần Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2018/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phan Văn C, sinh năm 1986 tại Cà Mau. Tên gọi khác: B; Giới tính: Nam; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 229/7, Phan Bội C, khóm 5, phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn T và bà Nguyễn Thị N; Vợ: Lê Thùy D sinh năm 1988 đã ly hôn; Con: 01 người Phạm Nhựt D1 - sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: chưa có; Nhân thân: Tốt; Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 02/11/2017 đến nay (Có mặt).

- *Người bị hại:* Lê Phước T – sinh năm 1982

Nơi cư trú: số nhà 229/14B, đường Phan Bội C, khóm 5, phường 7, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ ngày 03/9/2017, sau khi uống rượu về

nhà, do bức tức trong việc anh Lê Phước T thiếu tiền của bị cáo đã lâu, không thanh toán nên Phan Văn C đi bộ đến căn chòi anh T la lối, lúc này anh T không có trong chòi, chòi đang khóa cửa. C dùng chân đạp vào cánh cửa chính làm bằng gỗ địa phương làm cánh cửa gãy. C nhặt khúc trầm dài khoảng 1,6m đi vào trong chòi, dùng cây trầm đập phá mái chòi bằng tol thiết. C tiếp tục đập phá ống khói đất nung và làm biến dạng một cái xoang kim loại nhôm và đập phá các tấm thiết vách chòi.

Tại kết luận số 157/KL – HĐĐG ngày 09/10/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 9 năm 2017.

-01 cái xoang kim loại nhôm giá trị còn lại 70%: $1.500.000đ \times 70\% = 1.050.000đ$

-09 tấm thiết kích thước 0,9m x 3m giá trị còn lại 80%: $80.000đ \times 9 = 576.000đ$.

- 03 ống đất nung dài 0,9 m đường kính 0,15m: $100.000đ \times 3 = 300.000đ$.

-01 cánh cửa lá xách bằng gỗ kích thước 0,8mx2m giá trị còn lại 80%: $400.000đ \times 80\% = 320.000đ$

Tổng cộng: 2.246.000đ. (Hai triệu, hai trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

Quá trình điều tra, Phan Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất với thiệt hại và theo định giá của cơ quan định giá tài sản.

Tại cáo trạng số 31/KSĐT-KT, ngày 25/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Phan Văn C về tội " Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ quyền kiểm sát xét xử, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn C theo cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội "Hủy hoại tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Phan Văn C số tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường cho Lê Phước T số tiền 2.246.000đ và xử lý vật chứng theo qui định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Văn C hoàn toàn thừa nhận do bị cáo bức tức anh Lê Phước T thiếu tiền bị cáo không trả nên vào

khoảng 19 giờ ngày 03/9/2017, tại khóm 5 phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo có hành vi đập phá hủy hoại tài sản của anh Lê Phước T, gồm 01 cái xoang, 9 tấm thiết, 01 cánh cửa lá sách, 3 ống khói đất nung không thể sửa chữa khắc phục được với giá trị tài sản thiệt hại theo định giá là 2.246.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn C phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự đúng như Viện Kiểm sát đã truy tố.

Theo quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và Công văn số 04/TANDTC-PC, ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 điều 143 Bộ luật Hình sự năm 1999 được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, phải có hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[4] Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gây thiệt hại không lớn để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có biểu hiện bỏ trốn hoặc phạm tội khác trong thời gian tại ngoại. Vì vậy, với chính sách nhân đạo của pháp luật nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo, nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm và trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với tang vật công cụ phương tiện mà bị cáo Phan Văn C dùng để đập phá hủy hoại tài sản của anh Lê Phước T là khúc gỗ tròn dài khoảng 1,6m không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại bị cáo gây ra hủy hoại tài sản, theo định giá số tiền là 2.246.000đ. Tại tòa bị cáo đồng ý theo định giá và bồi thường số tiền 2.246.000đ cho anh T. Thiết nghĩ điều này hoàn toàn có căn cứ, phù hợp pháp luật nên buộc bị cáo bồi thường.

Về án phí hình sự, án phí dân sự bồi thường bị cáo phải nộp theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s, khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Xử phạt bị cáo Phan Văn C số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự.

-Tịch thu tiêu hủy một đoạn gỗ trầm (Dài khoản 1,6m) theo quyết định chuyển giao vật chứng số 39/QĐ-VKS ngày 25/01/2018.

Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo Phan Văn C bồi thường cho anh Lê Phước T số tiền 2.246.000đ (Hai triệu, hai trăm bốn mươi sáu ngàn đồng)

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo phải thanh toán xong khoản tiền nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch bị cáo phải nộp 300.000đ (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Phước T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự thành phố Cà Mau;
- UBND Phường 7, TPCM;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TAND thành phố Cà Mau.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã Ký)

Dương Hùng Quang

